

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN NAM  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 9 - 2024

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thức

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Thị Thanh Yên.

Bà Phan Thị Hải Thanh.

***Thư ký phiên tòa:*** ông Phan Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:*** bà Tài Thị Cao Sâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 58/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** chị Võ Thị H - sinh năm: 2004; trú tại: Khu phố 02, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (*yêu cầu vắng mặt*).

**Bị đơn:** anh Nguyễn Văn H1 - sinh năm: 1999; trú tại: thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (*vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/4/2024 và lời khai trong hồ sơ nguyên đơn - chị Võ Thị H trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Văn H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 30 ngày 10 tháng 4 năm 2023. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 3/2024 thì tự sống ly thân nhau đến nay. Nguyên nhân xuất phát từ việc anh H1 cờ bạc, nợ nần; thường xuyên nhậu nhẹt về xúc phạm, đánh

đập chị và không quan tâm vợ con; vì vậy vợ chồng không còn tình cảm, không thể hàn gắn được nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh H1.

Về con chung: Vợ chồng chung sống sinh được 01 người con chung tên Nguyễn Võ Tấn P - sinh 2023 hiện do chị trực tiếp nuôi dưỡng; chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại “Đơn xin xét xử vắng mặt”, chị H vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện và những ý kiến đã khai trong hồ sơ.

Bị đơn - anh Nguyễn Văn H1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc và cũng không có ý kiến trình bày liên quan đến tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp; anh H1 được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát viên tại phiên tòa:* Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn anh Nguyễn Văn H1 và được nuôi 01 con chung.

Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Thẩm quyền giải quyết, quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn và nuôi con với bị đơn - anh Nguyễn Văn H1 có địa chỉ cư trú tại xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

[1.2]. Nguyên đơn - chị Võ Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Văn H1 đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số: 30 ngày 10 tháng 4 năm 2023 của UBND phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận khẳng định hôn nhân giữa chị Võ Thị H và anh Nguyễn Văn H1 là hôn nhân hợp pháp.

Về mâu thuẫn: Mặc dù Toà án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án về việc chị Võ Thị H yêu cầu giải quyết xin ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung và các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh H1 không có ý kiến phản đối là tự tước bỏ quyền phản bác của mình theo quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự; do đó, căn cứ lời khai của chị H và biên bản xác minh ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, khẳng định: Vợ chồng chị H - anh H1 xảy ra mâu thuẫn gay gắt không thể hàn gắn được và tự sống ly thân từ tháng 3 năm 2024 đến nay. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn xuất phát từ việc anh H1 có hành động bạo lực gia đình, không quan tâm vợ con; cuộc sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Căn cứ bản sao các giấy khai sinh số 155 của UBND phường M, thành phố, tỉnh Ninh Thuận, khẳng định: chị H và anh H1 có 01 người con chung dưới 36 tháng tuổi là cháu Nguyễn Võ Tấn Phát - sinh 2023 hiện do chị H trực tiếp nuôi dưỡng; chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con là phù hợp nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H xác định vợ chồng không có tài sản và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14: Chị Võ Thị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị H.

1. Về hôn nhân: Chị Võ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H1.

2. Về con chung: Giao chị Võ Thị H được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Võ Tấn P - sinh 2023.

Không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con do chị Võ Thị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0002348 ngày 17/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- UBND phường Đ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thức**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Thị Hồng Cúc    Nguyễn Văn Thái**

**Nguyễn Thị Thúc**